

Số: /BC-UBND

Tứ Kỳ, ngày tháng 4 năm 2024

## BÁO CÁO

### **Kết quả thực hiện Công văn số 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ các “điểm nghẽn” triển khai Đề án 06**

Thực hiện Công văn số 542/STTTT-BCVTCNTT ngày 05/4/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hải Dương về việc báo cáo kết quả thực hiện Công văn số 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ các “điểm nghẽn” triển khai Đề án 06. Căn cứ Công văn số 2114/UBND-VP ngày 16/6/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về việc tháo gỡ các "điểm nghẽn" triển khai Đề án 06, Ủy ban nhân dân huyện Tứ Kỳ báo cáo kết quả thực hiện tháo gỡ các "điểm nghẽn" triển khai Đề án 06 trên địa bàn huyện như sau:

#### **1. Kết quả thực hiện**

##### ***1.1. Về cơ sở hạ tầng phục vụ công tác triển khai Đề án 06***

- Tại bộ phận Một cửa cấp huyện và cấp xã được trang bị đầy đủ máy tính, máy in, máy scan phục vụ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ.

- 100% các cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện được trang bị máy tính phục vụ công tác chuyên môn là 83/72, đạt tỷ lệ trung bình máy tính/người là 115,3% (trừ các đơn vị sự nghiệp giáo dục). Cấp xã có tổng số 455/438 máy tính phục vụ công tác chuyên môn tại địa phương, đạt tỷ lệ trung bình máy tính/cán bộ, công chức là 103,9%.

- 100% các xã, thị trấn đều có đường truyền cáp quang, Internet cung cấp đến tận thôn, khu dân cư; 95% dân số được phủ sóng thông tin di động 4G, 5G.

Duy trì hoạt động của hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến từ tỉnh đến xã và kết nối với Trung ương; 100% các xã, thị trấn đều bố trí được địa điểm và phương tiện phục vụ việc kết nối các hội nghị trực tuyến của cấp trên. Thực hiện duy trì kết nối mạng Truyền số liệu chuyên dùng đảm bảo thực hiện kết nối 24/7.

##### ***1.2. Việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC của huyện năm 2023 có nhiều chuyển biến rõ rệt***

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận: 59.170, trong đó tiếp nhận trực tuyến là: 58.209 hồ sơ, đạt tỷ lệ: 98,38%.

- Kết quả số hóa (từ ngày 01.01.2023 đến ngày 14.12.2023):

+ Số hóa đầu vào: 3.225/3.265 đạt tỷ lệ 98,77%.

+ Số hóa đầu ra: 3.238/3.253 đạt tỷ lệ 99,54%.

- Kết quả thanh toán trực tuyến (từ ngày 01.4.2023 đến ngày 14.12.2023): Bộ phận TN&TKQ huyện: 705/1.382 hồ sơ, đạt tỷ lệ 51,01%.

Kết quả xếp hạng chỉ số thành phần lĩnh vực cải cách TTHC của huyện Tứ Kỳ năm 2023 xếp thứ 8/12 (tăng 03 bậc so với năm 2022).

### ***1.3. Việc thực hiện ký số, gửi nhận văn bản trên môi trường mạng***

Năm 2023, tổng số văn bản đi của huyện là 8.150 văn bản và thực hiện ký số 8.150/8.150, đạt 100%; 14.973/14.973 văn bản đi, đến được xử lý trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, đạt 100% (trừ các văn bản mật). 23/23 xã, thị trấn thực hiện việc ký số 100% văn bản đi, 100% văn bản đến được xử lý trên môi trường mạng.

### ***1.4. Về nhiệm vụ của Tổ công tác Đề án 06***

Đến hết tháng 3/2024, Tổ công tác Đề án 06 huyện đã triển khai thực hiện 11 mô hình theo kế hoạch của tỉnh gồm: (1) Mô hình triển khai lưu trú tại các bệnh viện; (2) Mô hình an sinh xã hội; (3) Mô hình khám, chữa bệnh dùng thẻ CCCD gắn chip điện tử và ứng dụng VNeID. (4) Mô hình chi trả trợ cấp cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt. (5) Mô hình không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục; (6) Triển khai 53 DVC thiết yếu; <sup>2</sup>Đảm bảo điều kiện công dân số; (7) Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Nhà nước; (8) Triển khai tố giác tội phạm qua ứng dụng VNeID; (9) Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06/CP cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống; (10) Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC, như: hộ tịch, Lao động Thương binh và Xã hội, đoàn thể... phục vụ cải cách TTHC; (11) Mô hình triển khai dịch vụ công trực tuyến trên VNEID.

Kết quả triển khai mô hình chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đạt kết quả tốt. Hiện nay, huyện Tứ Kỳ đã chi trả qua tài khoản đối với diện người có công đạt 82,61%, với đối tượng bảo trợ xã hội đạt 73,24% và dự kiến đến hết tháng 5/2024, sẽ thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đạt 100%. Công an huyện đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng làm sạch, cập nhật 1.785 dữ liệu an sinh xã hội, 486 dữ liệu bảo hiểm xã hội khu công nghiệp, 1.764 dữ liệu BHXH tạm trú khu công nghiệp, 2.803 dữ liệu BHXH sai lệch và dân cư; 20.138 dữ liệu sai lệch giữa Thuế và dân cư, 4.227 dữ liệu xác thực nhà mạng, 105 dữ liệu sai lệch giữa BTP và dân cư. Bảo hiểm xã hội huyện đã phối hợp với các ngành rà soát, làm sạch đối với 1.092 dữ liệu bảo hiểm xã hội. Phối hợp lực lượng Tư pháp - Công an huyện đã triển khai 2 dịch vụ công liên thông là: Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ BHXH cho trẻ em dưới 6

tuổi; Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Giải quyết chế độ mai táng phí. Toàn huyện hiện có 6.887 người nhận lương hưu và trợ cấp BHXH, trong đó: Số nhận qua tài khoản là 1.064/6.887, chiếm 15,45%; số nhận tiền mặt là 5.823/6.887, chiếm 84,55%. Với các chế độ khác như ốm đau, thai sản, BHXH một lần, 100% được chi trả qua tài khoản.

## **2. Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị**

### **2.1. Khó khăn, vướng mắc**

- Hạ tầng số, các nền tảng số chưa được hoàn thiện, thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng được nhu cầu đặt ra; trang thiết bị, máy móc còn hạn chế, cấu hình thấp chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển, đặc biệt là cấp xã; các nền tảng số phục vụ giáo dục, đào tạo, chăm sóc sức khỏe, an sinh xã hội còn thiếu.

- Có nhiều người dân sử dụng điện thoại thông minh nhưng không sử dụng các dịch vụ mạng, chưa có tài khoản thanh toán điện tử dẫn đến khó khăn khi thực hiện thanh toán trực tuyến các hồ sơ TTHC, trình độ sử dụng công nghệ thông tin còn hạn chế nên việc hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt sử dụng các dịch vụ số còn gặp nhiều khó khăn. Người dân đa phần chưa được cấp chữ ký số cá nhân nên việc sử dụng chữ ký số cá nhân trong việc nộp hồ sơ trực tuyến chưa thực hiện được. Đa số công dân đến thực hiện TTHC tại Bộ phận Một cửa đều muốn nộp hồ sơ trực tiếp, thấy việc nộp trực tuyến rườm rà, khó khăn mặc dù đã được hỗ trợ, hướng dẫn của cán bộ, công chức trực tại Bộ phận Một cửa hoặc Tổ hỗ trợ nộp hồ sơ trực tuyến. Công dân đến nộp TTHC thường là người già, bố mẹ đi nộp hồ sơ cho con về TTHC thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường, nên việc tiếp cận, thao tác trên thiết bị di động, máy tính không được thành thạo.

- Tại cấp huyện và cấp xã còn thiếu cán bộ có trình độ chuyên môn về công nghệ thông tin dẫn đến khó khăn trong việc chủ động tham mưu, thực hiện các nhiệm vụ có tính chuyên môn cao.

### **2.2. Đề xuất, kiến nghị**

#### **\* Đối với UBND tỉnh**

- Tiếp tục quan tâm đầu tư hạ tầng CNTT đảm bảo đồng bộ, liên thông.
- Nâng cấp hệ thống, đường truyền kết nối để đồng bộ dữ liệu nhanh chóng giữa Cổng dịch vụ công quốc gia với phần mềm chuyên ngành của các đơn vị, phục vụ tiếp nhận và trả hồ sơ cho công dân đúng thời hạn.
- Quan tâm đầu tư đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhân lực CNTT phục vụ trong các cơ quan Nhà nước.

- Ban hành các cơ chế, chính sách thiết thực, sát với nhu cầu thực tế để thúc đẩy phát triển ứng dụng CNTT: Chính sách ưu đãi cán bộ CNTT; Chính sách kích thích phát triển.

*\* Đối với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh*

- Mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn về CNTT, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã phụ trách về CNTT.

- Tham mưu cho UBND tỉnh có chính sách thu hút nguồn nhân lực về CNTT để bố trí cho mỗi Phòng VHTT các huyện, thị xã, thành phố có ít nhất 01 cán bộ có chuyên môn về CNTT.

- Thống nhất việc sử dụng chữ ký số trong thực hiện các ứng dụng phần mềm về giải quyết TTHC và khám chữa bệnh.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả triển khai thực hiện tháo gỡ các "điểm nghẽn" triển khai Đề án 06 trên địa bàn huyện Tứ Kỳ, Ủy ban nhân dân huyện trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Hà Hải**